

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MỸ
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/DS - ST
Ngày: 24/7/2023
V/v tranh chấp mua bán lan

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ - TỈNH HƯNG YÊN.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Ngô Xuân Q.
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Lê Xuân Thuật và bà Ngô Thị Thanh Tân
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huệ - Cán bộ Tòa án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2023 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2022/TLST - DS, ngày 16/11/2022 về tranh chấp mua bán hoa lan, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXX-ST ngày 04 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn:

- 1.1 Anh Nguyễn Tiến M, sinh năm 1976 (có mặt)
- 1.2 Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1976 (có mặt)
- 1.3 Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1977 (có mặt)
- 1.4 Anh Hoàng Mạnh H2, sinh năm 1980 (có mặt)

Đều trú tại: Thôn C, xã V, huyện P, TP Hà Nội.

2/ Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn LT, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ.

3/ Người làm chứng: Chị Vũ Thị Q, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn LT, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28/10/2022 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, các nguyên đơn trình bày:

Các anh, chị đều cùng có sở thích chăm sóc và chơi hoa lan. Thông qua mối quan hệ xã hội, mọi người được giới thiệu đến anh Nguyễn Duy Đ. Đầu năm 2021 rộ lên phong trào chơi hoa lan đột biến, anh Đ giới thiệu với mọi người anh có nguồn hoa lan đột biến để bán, nên mọi người đã đến đặt mua của anh Đ, cụ thể:

Chị Nguyễn Thị X trình bày: Ngày 17/03/2021 chị có thỏa thuận mua của anh Nguyễn Duy Đ một ky lan Hồng Á Hậu giá 225.000.000 đồng, sau khi thỏa thuận xong chị X trả tiền mặt cho anh Đ 225.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận trả cây trước ngày 01/6/2021, một tháng sau do cần tiền, chị X có nói với anh Đ, để anh Đ lấy lại cây, anh Đ nhất trí lấy lại cây và khát sau 05 ngày sẽ chuyển trả lại tiền, nhưng sau 05 ngày sau anh Đ không chuyển và khát nhiều lần không chuyển tiền, nay chị đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Duy Đ phải trả lại cho chị 225.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Tiến M trình bày: Ngày 25/04/2021 anh có thỏa thuận mua của anh Nguyễn Duy Đ một chậu cây lan Hồng Yên Thủy, chậu có 01 thân dài 50cm, với giá 460.000.000 đồng, ngày 25/04/2021 anh có đặt cọc 100.000.000 đồng, anh Đ giao luôn chậu cây lan Hồng Yên Thủy cho anh, vài ngày sau anh đã chuyển trả nốt 360.000.000 đồng cho anh Đ. Khi mang chậu cây về được một tháng anh phát hiện không phải lan Hồng Yên Thủy, nên có mang trả anh Đ và anh Đ có đổi cho anh cây chậu cây lan Hồng Yên Thủy khác, sau 01 tháng thì tiếp tục phát hiện sai cây, nên anh mang trả anh Đ cây, anh Đ nhận lại cây và hứa sau 01 tuần thì trả lại 460.000.000 đồng, nhưng đến hẹn anh Đ không trả tiền, anh đòi nhiều lần anh Đ không trả, anh đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Duy Đ phải chuyển trả lại anh 460.000.000 đồng.

Anh Hoàng Mạnh H2 trình bày: Ngày 29/04/2021 anh có thỏa thuận mua của anh Nguyễn Duy Đ một ky lan Bạch Tuyết năm cánh trắng với giá 500.000.000 đồng, ngay sau khi thỏa thuận xong anh có đặt cọc 100.000.000 đồng và mang ky về, sau đó anh đã chuyển trả 400.000.000 đồng còn lại cho anh Đ. Ngày 20/12/2021 anh phát hiện ra ky lan anh Đ chuyển giao không phải lan Bạch Tuyết năm cánh trắng, nên đã mang trả cây, anh Đ đã nhận lại cây và hứa trả lại 500.000.000 đồng cho, nhưng tôi đòi nhiều lần anh Đ không trả, anh đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Duy Đ phải trả lại 500.000.000 đồng.

Anh Hoàng Văn H1 trình bày: Ngày 17/03/2021 anh đi cùng với chị X đến gặp anh Nguyễn Duy Đ để mua Lan Hồng Á Hậu, hai bên thỏa thuận mua một ky “lúa non” với giá 220.000.000 đồng, thỏa thuận sau hai tháng ra ky thì anh Đ trả cho anh, ngày 22/03/2021 anh chuyển đủ 220.000.000 đồng cho anh Đ. Cuối tháng 5/2021 anh sang lấy ky, thì anh Đ nói chưa có, sau đó anh Đ hứa rất nhiều lần trả ky nhưng không

trả cho anh, anh Đ hứa trả tiền cho anh, đến tháng 9/2021 âm lịch anh Đ có chuyển tiền cho anh, nhưng chuyển không, không có tiền đến tài khoản của anh. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Duy Đ phải trả lại cho anh 220.000.000 đồng.

Bị đơn anh Nguyễn Duy Đ trình bày:

Anh xác nhận có thỏa thuận bán cho chị Nguyễn Thị X 01 ky lan Hồng Á Hậu với giá 225.000.000 đồng vào ngày 17/03/2021, chị X đã chuyển đủ 225.000.000 đồng cho anh, sau khi nhận tiền anh đã giao cây cho chị X, nhưng chị X cho rằng cây không đúng như thỏa thuận nên không nhận cây, anh xác nhận còn nợ chị X 225.000.000 đồng.

Ngày 17/3/2021 thỏa thuận bán cho anh Hoàng Văn H1 01 ky lan Hồng Á Hậu với giá 220.000.000 đồng. Ngày 22/3/2021 anh H1 đã chuyển đủ 220.000.000 đồng cho anh, anh đã chuyển cây cho anh H1, nhưng sau đó anh H1 mang trả lại cây vì cho rằng cây không đúng chủng loại. Nay anh xác nhận còn nợ anh H1 220.000.000 đồng.

Ngày 29/4/2021 thỏa thuận bán cho anh Hoàng Mạnh H2 01 ky lan Bạch Tuyết năm cánh trắng với giá 500.000.000 đồng, anh H2 đã chuyển đủ cho anh 500.000.000 đồng, anh đã chuyển cây cho anh H2, sau một thời gian anh H2 cho rằng cây không đúng chủng loại và mang trả cây cho anh, anh xác nhận còn nợ anh H2 500.000.000 đồng.

Ngày 25/4/2021 anh thỏa thuận bán cho anh Nguyễn Tiến M 01 chậu Lan hồng Yên Thủy giá 460.000.000 đồng, anh M đã chuyển đủ 460.000.000 đồng, anh đã chuyển cây cho anh M, sau một thời gian anh M mang trả lại cây cho anh vì cho rằng cây không đúng chủng loại, anh xác nhận còn nợ anh M 460.000.000 đồng.

Người làm chứng chị Vũ Thị Q cung cấp: Chị là vợ anh Đ, chị không biết anh Đ mua bán lan với mọi người như nào, khi mọi người đến nhà đòi tiền anh Đ thì chị mới biết, ngày 19/12/2021 chị đi cùng anh Đ đến nhà anh H1 để anh Đ khất nợ với mọi người, sau khi anh Đ viết giấy nhận nợ với chị X, anh H1, anh M và anh H2 thì chị ký chứng kiến, chị không liên quan gì đến việc mua bán lan giữa anh Đ và mọi người.

Tại phiên tòa:

Các nguyên đơn trình bày: Khi thỏa thuận mua lan với anh Đ, không làm giấy tờ gì, chỉ quay video làm bằng chứng, sau nhiều lần chuyển cây không đúng theo thỏa thuận, anh Đ hứa trả tiền cho mọi người, nhưng anh Đ không trả, mọi người đã làm đơn tố cáo anh Đ đến cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, nhưng Công an tỉnh Hưng Yên có văn bản trả lời không có căn cứ khởi tố anh Đ, nên mọi người khởi kiện ở Tòa án, mọi người giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Đ phải trả anh Hoàng Văn H1 220.000.000 đồng, anh Hoàng M H2 500.000.000 đồng, anh Nguyễn Tiến M 460.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị X 225.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX. việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, HĐXX đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, hoạt động thu thập chứng cứ đúng trình tự thủ tục đảm bảo khách quan, HĐXX. không thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa đảm bảo đúng quy định. Nguyên đơn và bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng và đầy đủ quy định tại các Điều 70; 71; 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về yêu cầu khởi kiện: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn, buộc anh Nguyễn Duy Đ phải trả anh Hoàng Văn H1 220.000.000 đồng, anh Hoàng M H2 500.000.000 đồng, anh Nguyễn Tiến M 460.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị X 225.000.000 đồng, buộc anh Đ phải chịu án phí theo Nghị quyết 326/2009/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng và quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Các nguyên đơn thỏa thuận mua cây hoa Lan của bị đơn với các loại lan khác nhau, sau khi nhận cây và phát hiện cây không theo đúng như tên gọi ban đầu và mang trả cây đòi lại tiền, nên quan hệ pháp luật tranh chấp mua bán hoa lan theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng, tại phiên tòa vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Duy Đ và người làm chứng chị Vũ Thị Q, anh Đ đang bị tạm giữ tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, anh Đ, chị Q có lời khai với Tòa án và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ Điều 227, 229 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh Đ và chị Q. Do anh Đ bị tạm giữ tạm giam, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự với nhau được, theo Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc trường hợp không thể tiến hành hòa giải được.

[3] Về mua bán hoa lan: Các nguyên đơn, bị đơn đều xác nhận tháng 3 và 4 năm 2021 hai bên có thỏa thuận mua bán các loại hoa lan với nhau, anh Nguyễn Duy Đ đã nhận của anh Hoàng Văn H1 220.000.000 đồng, anh Hoàng M H2 500.000.000 đồng, anh Nguyễn Tiến M 460.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị X 225.000.000 đồng. Căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xác định việc mua bán hoa lan giữa các bên là có thật và anh Đ đã nhận đủ tiền bán hoa lan của anh H1, anh H2, anh M và chị X.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn: Như [3] đã phân tích việc mua bán hoa lan giữa các bên là có thật, anh Đ đã nhận đủ tiền bán cây, nhưng không giao cây đúng theo thỏa thuận ban đầu nên đã trả cây, ngày 20/12/2021 anh Đ đã viết giấy nhận nợ đối với các nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy do chạy theo phong trào sốt cây lan, mọi người mua lan giá trị lớn với các loại lan do người chơi tự đặt tên,

khi mua chỉ là mầm ky hoặc cây còn ngắn, chưa có đủ căn cứ để khẳng định cây đúng theo chủng loại mọi người thỏa thuận, tiềm ẩn nhiều rủi ro, thực tế đã xảy ra, nay cây lan giá trị thấp, các nguyên đơn yêu cầu anh Đ trả lại tiền đã nhận, bị đơn anh Đ xác nhận còn nợ mọi người số tiền trên, theo Điều 439 Bộ luật dân sự, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên buộc anh Nguyễn Duy Đ phải chịu án phí theo Nghị quyết 326/2009/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng và quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26, Điều 227, 229 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 116; 385, 430, 431, 432, 433, 439 Bộ luật dân sự

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tiến M, anh Hoàng Văn H1, anh Hoàng Mạnh H2 và chị Nguyễn Thị X.

3/ Buộc anh Nguyễn Duy Đ phải trả anh Hoàng Văn H1 220.000.000 đồng (*hai trăm hai mươi triệu đồng*), anh Hoàng M H2 500.000.000 đồng (*năm trăm triệu đồng*), anh Nguyễn Tiến M 460.000.000 đồng (*bốn trăm sáu mươi triệu đồng*), chị Nguyễn Thị X 225.000.000 đồng (*hai trăm hai mươi năm triệu đồng*).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ đối với số tiền phải thi hành, nếu bên phải thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi H2nh theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Về án phí:

Anh Nguyễn Duy Đ phải chịu 54.150.000đồng (*năm mươi tư triệu một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

Hoàn trả anh Hoàng Văn H1 5.500.000 đồng (*năm triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại biên lai số 0009363 ngày 16/11/2022; chị Nguyễn Thị X 5.600.000 đồng (*năm triệu sáu trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số

0009365 ngày 16/11/2022; anh Nguyễn Tiến M 9.000.000 đồng (*chín triệu đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí chi đã nộp tại biên lai số 0009364 ngày 16/11/2022 và anh Hoàng Mạnh H2 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí chi đã nộp tại biên lai số 0009362 ngày 16/11/2022.

5/ Quyền kháng cáo: Các nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã L, huyện Y;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)
Ngô Xuân Quỳnh